ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II - ĐỀ SỐ 1

MÔN: LỊCH SỬ 12

Thời gian làm bài: 45 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

MỤC TIÊU

- ✓ *Nắm được những nội dung kiến thức cơ bản giữa học kì II.*
- ✓ *Luyện tập những câu hỏi từ cơ bản đến nâng cao.*

Câu 1: (ID: 728006) Việt Nam bắt đầu công cuộc Đổi mới đất nước trong bối cảnh

A. đất nước phát triển và có vị thế cao trên trường quốc tế.

B. đất nước lâm vào tình trạng khó khăn và khủng hoảng.

C. trật tự thế giới đơn cực do Mỹ đứng đầu được thiết lập.

D. cuộc đối đầu giữa hai phe, hai cực đang diễn ra căng thẳng

Câu 2: (ID: 728646) Đảng Cộng sản Việt Nam đã phân tích những sai lầm, khuyết điểm trong đường lối xây dựng đất nước tại

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V.

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI.

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III.

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X.

Câu 3: (ID: 727863) Về chính trị giai đoạn 1986 – 1995, một trong những chủ trương của Đảng cộng sản Việt Nam xác định

A. Nâng cao hiệu quả của nền kinh tế - xã hội.

B. Xây dựng con người hiện đại mới.

C. phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

D. phát huy quyền lực của nền kinh tế cá thể.

Câu 4: (ID: 727866) Đại hội nào của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định Việt Nam chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

A. Đại hội V (1982). **B.** Đại hội VI (1986). **C.** Đại hội VII (1991). **D.** Đại hội VIII (1996).

Câu 5: (ID: 729582) Một trong những biểu tượng nổi bật thể hiện thành công bước đầu của công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ năm 1986) là

A. xây dựng được đường dây điện 500 kV Bắc - Nam.

B. khánh thành cầu Long Biên nối 2 bờ sông Hồng.

C. nhà máy thủy điện Hòa Bình được xây dựng.

D. xây dựng được nhà máy gang thép Thái Nguyên.

Câu 6: (ID: 729588) Bước tiến của Việt Nam trong lĩnh vực ngoại giao năm 1995 là gì?

A. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Trung Quốc.

B. Thiết lập quan hệ ngoại giao với Mĩ.

C. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Nhật Bản.

D. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Pháp.

Câu 7: (ID: 729589) Nội dung nào sau đây là thành tựu về kinh tế đối ngoại của Việt Nam từ sau năm 1986?

A. tốc độ tăng trưởng kinh tế tương đối bền vững.

B. cơ cấu ngành chuyển dịch theo hướng hiện đại hóa.

C. nguồn vốn đầu tư của nước ngoài tăng nhanh chóng.

D. hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

Câu 8: (ID: 740629) Hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong giai đoạn 1930 - 1940 là

A. duy trì liên lạc với Quốc tế Cộng sản, các đảng cộng sản và phong trào vô sản ở các nước.

B. duy trì liên lạc với Quốc tế Vô sản, các đảng xã hội và phong trào vô sản ở các nước.

C. thể hiện sự ủng hộ Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa và các nước thuộc phe Đồng minh.

D. thể hiện sự ủng hộ các nước thuộc phe Đồng minh và các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 9: (ID: 740632) Một trong những tổ chức được Đảng Cộng sản Đông Dương tích cực củng cố quan hệ trong giai đoạn 1930-1945 là

A. Hội liên hiệp thuộc địa.

B. Đảng Cộng sản Trung Quốc.

C. Hội đồng tương trợ kinh tế.

D. Tổ chức phòng thủ Vác-sa-va.

Câu 10: (ID: 740636) Đầu thế kỉ XX, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Ái Quốc là những nhà yêu nước Việt Nam tiêu biểu thực hiện

A. những hoạt động đối ngoại bước đầu.

B. những hoạt động ngoại giao chính thức.

C. các hoạt động ngoại giao với các nước.

D. các hoạt động đối ngoại chính thức.

Câu 11: (ID: 745308) Nội dung nào dưới đây không phải là hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1954-1964?

A. Thúc đẩy hình thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

B. Đấu tranh chống lại các chính sách và hành động phá hoại hiệp định của Mỹ - Diệm.

C. Tăng cường đoàn kết ba dân tộc Đông Dương.

D. Mở rộng quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa và các nước vừa giành được độc lập.

Câu 12: (ID: 745309) Nội dung nào dưới đây không phải là hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1965-1975?

A. Tuyên truyền tính chính nghĩa của cuộc kháng chiến.

B. Tố cáo cuộc chiến tranh xâm lược và tội ác và Mỹ và Chính quyền Sài Gòn.

C. Thúc đẩy hình thành phong trào nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới chống chiến tranh, ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.

D. Củng cố mặt trận đoàn kết ba nước Việt – Miên – Lào.

Câu 13: (ID: 745310) Nội dung nào dưới đây không phải là hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975-1985?

A. Thiết lập quan hệ ngoại giao với hơn 30 nước thuộc nhóm các nước phong trào không liên kết.

B. Phát triển quan hệ với Ấn Độ và một số nước A-rập.

C. Tích cực và chủ động tham gia thực hiện các mục tiêu của Hội nghị cấp cao không liên kết lần thứ V, VI và VII.

D. Thiết lập được quan hệ với 5 nước thành viên ASEAN.

Câu 14: (ID: 745314) Hiệp định Giơ-ne-vơ được Phạm Văn Đồng kí kết vào thời gian nào?

A. Ngày 22-06-1954. **B.** Ngày 21-07-1954. **C.** Ngày 23-06-1955. **D.** Ngày 20-07-1955.

Câu 15: (ID: 728650) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (tháng 04-2006) thực hiện mục tiêu

A. "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

B. "chuẩn bị những tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước".

C. "tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc".

D. "đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở - kĩ thuật hiện đại".

Câu 16: (ID: 728004) Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam là

A. quá trình cải cách toàn diện trên nhiều lĩnh vực, chủ yếu là chính trị.

B. công cuộc cải tổ chính trị do Chính phủ Việt Nam khởi xướng, giám sát.

C. công cuộc cải tổ về chính sách đối nội và đối ngoại của các tổ chức xã hội.

D. quá trình cải cách toàn diện trên nhiều lĩnh vực, trọng tâm là kinh tế.

Câu 17: (ID: 727862) Về kinh tế giai đoạn 1986 – 1995, Đảng cộng sản Việt Nam chủ trương

A. Xây dựng kinh tế tập trung quan liêu, bao cấp. **B.** Đổi mới kinh tế gắn liền với đổi mới chính trị.

C. Phát triển kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa. **D.** Phát triển kinh tế hàng hóa xã hội chủ nghĩa.

Câu 18: (ID: 727877) Nền kinh tế Việt Nam trước và sau thời điểm đổi mới từ năm 1986 có điểm khác biệt cơ bản là

A. chuyển từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường.

B. chuyển từ nền kinh tế thị trường sang nền kinh tế tập trung bao cấp.

C. xóa bỏ nền kinh tế tập trung bao cấp hình thành nền kinh tế mới.

D. xóa bỏ nền kinh tế thị trường hình thành nền kinh tế mới.

Câu 19: (ID: 729597) Ý nghĩa quan trọng nhất của những thành tựu Việt Nam đạt được trong công cuộc đổi mới đất nước (từ năm 1986 đến nay) là gì?

A. Đất nước thoát khỏi khủng hoảng, từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

B. Vị thế, uy tín của Việt Nam không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế.

C. Việt Nam trở thành quốc gia đang phát triển của thế giới.

D. Củng cố vững chắc nền độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu 20: (ID: 729598) Bài học kinh nghiệm cơ bản nào được rút ra cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình tổ chức và lãnh đạo cách mạng từ công cuộc đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986)?

A. Nhạy bén trước sự chuyển biến của tình hình thế giới.

B. Bám sát tình hình thực tiễn để đề ra chủ trương phù hợp.

C. Quan tâm đến nguyện vọng của quần chúng nhân dân.

D. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam.

Câu 21: (ID: 729584) Nội dung nào sau đây là thành tựu của đổi mới về kinh tế ở Việt Nam (từ năm 1986)?

A. Thị trường xuất nhập khẩu được mở rộng.

B. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được xây dựng.

C. Mở rộng quan hệ quốc phòng với nhiều nước.

D. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy.

Câu 22: (ID: 740633) Một trong những điểm giống nhau về kết quả trong các hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh là

A. đã thúc đẩy phong trào công nhân.

B. Pháp cho thực hiện nhiều cải cách.

C. đã nhận ra được bản chất kẻ thù.

D. chưa giành lại độc lập cho dân tộc.

Câu 23: (ID: 745311) Trọng tâm hoạt động đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp (1945-1954) là

A. giải quyết nạn đói.

B. phục vụ cho kháng chiến.

C. giải quyết nạn dốt.

D. vận động nhân dân kháng chiến.

Câu 24: (ID: 745318) Nhiệm vụ hàng đầu hoạt động đối ngoại của việt Nam giai đoạn 1975-1985 là

A. Thiết lập ngoại giao với các các quốc gia trên thế giới.

B. Chống phân biệt chủng tộc, chống chiến tranh xâm lược Việt Nam kết hợp với phong trào nhân dân da trắng Mỹ chống chiến tranh.

C. Ra sức tranh thủ những điều kiện quốc tế thuận lợi để phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

D. Mở rộng quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa và các nước giành được độc lập.

Câu 25: (ID: 727960) Đọc đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý A, B, C, D, học sinh chọn đúng hoặc sai.

"Chỉ có đổi mới thì mới thấy đúng và thấy hết sự thật, thấy những nhân tố mới để phát huy, những sai lầm để sửa chữa,... Muốn thế phải đấu tranh chống cái cũ, chống bảo thủ trì trệ, chống giáo điều rập khuôn, chống chủ quan nóng vội, chống tha hoá biến chất, chống những thói quen lỗi thời, dai dẳng".

(Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam, trích trong: *Văn kiện Đảng*, Toàn tập, Tập 47, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.690)

a) Đổi mới đất nước là yêu cầu tất yếu trong quá trình phát triển.

b) Một trong những biểu hiện của đổi mới là chống giáo điều rập khuôn.

c) Công cuộc Đổi mới thành công để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

d) Nếu không tiến hành đổi mới sẽ không thể thấy đúng và thấy hết sự thật.

Câu 26: (ID: 727963) Đọc đoạn tư liệu, chọn đúng hoặc sai

"Đến Đại hội IX (4-2001), khái niệm kinh tế thị trường đã ra đời, khẳng định nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kì quả độ. Mục đích của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phát triển lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế để xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, nâng cao đời sống nhân dân... Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tàng vững chắc".

(Võ Văn Sen, *Lịch sử kinh tế Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2017, tr.393)

a) Mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam thời kì quá độ là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Mục tiêu của quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

c) Đặc điểm của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là có ba thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

d) Kinh tế thị trường là phương thức để thực hiện mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Câu 27: (ID: 755081) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (2021) xác định mục tiêu tổng quát đến giữa thế kỷ XXI đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn là: đến năm 2030 là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao".

a) Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (2021) đặt mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

b) Mục tiêu tổng quát của Đại hội XIII là đưa Việt Nam trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI.

c) Theo Nghị quyết Đại hội XIII, Việt Nam đặt mục tiêu đạt thu nhập cao vào năm 2030.

d) Theo Đại hội XIII, đến năm 2045, Việt Nam sẽ trở thành nước phát triển theo mô hình kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 28: (ID: 755141) Trình bày những nội dung chính của đường lối đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1986 – 1995.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

1.B	2.B	3.C	4.D	5.A	6.B	7.C	8.A	9.B	10.A
11.A	12.D	13.D	14.B	15.A	16.D	17.D	18.A	19.A	20.B
21.A	22.D	23.B	24.C						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về Công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Việt Nam bắt đầu công cuộc Đổi mới từ năm 1986 trong bối cảnh đất nước đang gặp rất nhiều khó khăn và khủng hoảng về kinh tế, xã hội. Sản xuất nông nghiệp và công nghiệp đình trệ, lạm phát cao, đời sống người dân gặp nhiều khó khăn. Những vấn đề này buộc Đảng Cộng sản Việt Nam phải thay đổi và thực hiện công cuộc Đổi mới để đưa đất nước thoát khỏi tình trạng này.

Chọn B.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Đảng Cộng sản Việt Nam đã phân tích những sai lầm và khuyết điểm trong đường lối xây dựng đất nước tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI.

Đại hội toàn quốc lần thứ VI diễn ra từ ngày 15 đến 18 tháng 12 năm 1986 tại Hà Nội, và đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong việc đổi mới đất nước.

Chọn B.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Về chính trị giai đoạn 1986 – 1995, một trong những chủ trương của Đảng cộng sản Việt Nam xác định phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Chọn C.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Đại hội VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức năm 1996, đã xác định Việt Nam bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội này nhấn mạnh mục tiêu phát triển kinh tế nhanh, bền vững, gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp trong tương lai.

Chọn D.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Một trong những biểu tượng nổi bật thể hiện thành công bước đầu của công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 là xây dựng được đường dây điện 500 kV Bắc – Nam.

Đường dây điện 500 kV Bắc - Nam, hoàn thành vào năm 1994, là một công trình quan trọng giúp kết nối lưới điện quốc gia từ Bắc vào Nam, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Chọn A.

Câu 6 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Bước tiến của Việt Nam trong lĩnh vực ngoại giao năm 1995 là thiết lập quan hệ ngoại giao với Mĩ ngày 11-7-1995. Đây là một bước ngoặt quan trọng, mở ra một chương mới trong quan hệ giữa hai nước sau nhiều năm đối đầu.

Chọn B.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Thành tựu về kinh tế đối ngoại của Việt Nam từ sau năm 1986 là nguồn vốn đầu tư của nước ngoài tăng nhanh chóng.

Sau công cuộc Đổi mới, Việt Nam mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế, thu hút được nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI). Nguồn vốn này đã tăng nhanh và đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện cơ sở hạ tầng và tạo việc làm.

Chọn C.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945)

Cách giải:

Trong giai đoạn 1930-1940, Đảng Cộng sản Đông Dương duy trì mối liên lạc với Quốc tế cộng sản và phong trào vô sản ở các nước.

Chọn A.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945).

Cách giải:

Trong giai đoạn 1930-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương duy trì mối quan hệ chặt chẽ với Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm tranh thủ sự giúp đỡ trong việc huấn luyện cán bộ và phối hợp đấu tranh.

Chọn B.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Đầu thế kỉ XX, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Ái Quốc thực hiện các hoạt động đối ngoại đầu tiên để vận động sự ủng hộ quốc tế cho cuộc đấu tranh giành độc lập.

Chọn A.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức về nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1954 đến 1975.
- Loại trừ nội dung không phải hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1965 – 1975.

Cách giải:

Giai đoạn 1954-1964, hoạt động đối ngoại của Việt Nam chủ yếu tập trung vào đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đoàn kết ba nước Đông Dương, và mở rộng quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

=> Loại B, C, D.

=> Thúc đẩy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thuộc lĩnh vực nội chính, không phải đối ngoại.

Chọn A.

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức về nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1954 đến 1975.

- Loại trừ nội dung không phải hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1965 – 1975.

Cách giải:

Giai đoạn 1965-1975, hoạt động đối ngoại của Việt Nam tập trung vào tuyên truyền tính chính nghĩa, tố cáo tội ác của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, thúc đẩy phong trào nhân dân thế giới chống chiến tranh. => Loại A, B, C.

Củng cố mặt trận đoàn kết ba nước Việt – Miên – Lào không phải là nội dung trọng tâm đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn này mà chủ yếu diễn ra trong kháng chiến chống Pháp và thời kỳ sau năm 1975.

Chọn D.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức về nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975 đến nay.
- Loại trừ nội dung không phải hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975 đến nay.

Cách giải:

Các đáp án A, B, C đều là những nội dung đối ngoại quan trọng của Việt Nam trong giai đoạn này. => Trong giai đoạn 1975-1985, Việt Nam chưa thiết lập quan hệ với 5 nước ASEAN, do căng thẳng trong khu vực, đặc biệt là vấn đề Campuchia.

Chọn D.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

Nhớ lại kiến thức về Hoạt động đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975).

Cách giải:

Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết vào ngày 21-07-1954, đánh dấu việc chấm dứt chiến tranh Đông Dương và công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào, và Campuchia.

Chọn B.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (tháng 04-2006), Đảng Cộng sản Việt Nam đã đặt ra MỤC TIÊU *"dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*.

Chọn A.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về Công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam là quá trình cải cách toàn diện trên nhiều lĩnh vực, trọng tâm là kinh tế.

Chọn D.

Câu 17 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Trong giai đoạn 1986 – 1995, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển kinh tế hàng hóa xã hội chủ nghĩa.

Chọn D.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

Trước năm 1986, nền kinh tế Việt Nam hoạt động theo mô hình tập trung bao cấp, với sự quản lý chặt chẽ của nhà nước trong mọi hoạt động kinh tế. Tuy nhiên, sau công cuộc đổi mới năm 1986, Việt Nam đã chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với sự mở cửa và phát triển kinh tế nhiều thành phần, tạo điều kiện cho sản xuất và kinh doanh phát triển theo cơ chế thị trường.

Chọn A.

Câu 19 (VD):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Ý nghĩa quan trọng nhất của những thành tựu Việt Nam đạt được trong công cuộc đổi mới đất nước (từ năm 1986 đến nay) là đất nước thoát khỏi khủng hoảng, từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, giúp đất nước tiến lên trong ổn định và phát triển.

Chọn A.

Câu 20 (VD):

Phương pháp:

Liên hệ, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Bài học kinh nghiệm cơ bản được rút ra cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình tổ chức và lãnh đạo cách mạng từ công cuộc đổi mới đất nước từ tháng 12-1986 là bám sát tình hình thực tiễn để đề ra chủ trương phù hợp.

Việc bám sát tình hình thực tiễn giúp Đảng có thể đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời và phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước, từ đó đạt được những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới

Chọn B.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Thành tựu của công cuộc đổi mới về kinh tế ở Việt Nam từ năm 1986 là thị trường xuất nhập khẩu được mở rộng.

Sau Đổi mới, Việt Nam đã tiến hành mở cửa nền kinh tế, chuyển từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc mở rộng thị trường xuất nhập khẩu là một trong những thành tựu quan trọng, giúp tăng cường thương mại quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Chọn A.

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

Cả Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh đều có những nỗ lực đáng kể trong hoạt động đối ngoại nhưng chưa thể đạt được mục tiêu giành độc lập cho đất nước.

Chọn D.

Câu 23 (NB):

Phương pháp:

Nhớ lại kiến thức về Hoạt động đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

Cách giải:

Trọng tâm hoạt động đối ngoại trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) là phục vụ cho kháng chiến thông qua tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân thế giới, thực hiện chiến lược ngoại giao song hành với quân sự và chính trị.

Chọn B.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

Nhớ lại kiến thức về Hoạt động đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975).

Cách giải:

Giai đoạn 1975-1985, nhiệm vụ hàng đầu của hoạt động đối ngoại Việt Nam là tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi để phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam bị bao vây cấm vận và tình hình khu vực phức tạp.

Chọn C.

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Đúng, đổi mới đất nước là yêu cầu tất yếu trong quá trình phát triển, như được nhấn mạnh trong đoạn tư liệu.

b) Đúng, một trong những biểu hiện của đổi mới là chống giáo điều rập khuôn, điều này được nêu rõ trong đoạn tư liệu.

c) Sai, đoạn tư liệu không đề cập đến việc công cuộc Đổi mới thành công để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

d) Đúng, đoạn tư liệu nhấn mạnh rằng chỉ có đổi mới thì mới thấy đúng và thấy hết sự thật.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Đúng, mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam thời kì quá độ là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Đúng, mục tiêu của quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

c) Sai, đặc điểm của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, không phải chỉ có ba thành phần kinh tế.

d) Đúng, kinh tế thị trường là phương thức để thực hiện mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, mục tiêu đến năm 2030 của Đại hội XIII là Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045 mới hướng đến trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

b) Đúng, Đại hội XIII xác định mục tiêu tổng quát đến giữa thế kỷ XXI đưa Việt Nam trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với tư liệu đã cho.

c) Sai, theo tư liệu, đến năm 2030, Việt Nam chỉ đặt mục tiêu thu nhập trung bình cao. Mục tiêu thu nhập cao chỉ được xác định vào năm 2045.

d) Sai, Đại hội XIII xác định Việt Nam sẽ trở thành nước phát triển nhưng theo định hướng xã hội chủ nghĩa, không phải theo mô hình kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 28 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung của Công cuộc Đổi mới.
- Xác định những nội dung chính của đường lối đổi mới ở Việt Nam.

Cách giải:

- Nội dung chính của đường lối Đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1995 là:

+ Đổi mới đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa, mà làm cho mục tiêu đó được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

+ Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ từ kinh tế và chính trị đến tổ chức, tư tưởng, văn hóa. Đổi mới kinh tế phải gắn với đổi mới chính trị, nhưng trọng tâm là đổi mới kinh tế.

+ Đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước; đổi mới cơ cấu kinh tế, xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần; điều chỉnh cơ cấu đầu tư; mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại.

+ Xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng.

+ Đổi mới chính sách văn hoá - xã hội, phát huy yếu tố con người và lấy việc phục vụ con người là mục đích cao nhất.

+ Mở rộng quan hệ với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình,...